

Số: 138/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 08 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 117/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 08 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 7- Hà Nội giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị N** – sinh ngày 29/01/1971; căn cước công dân số ***** do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/06/2022.

Nơi thường trú: Tổ A thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội. (nay là tổ A, xã P, thành phố Hà Nội).

Nơi ở: LK7- 19 khu đô thị H, tổ B, xã P, thành phố Hà Nội.

* **Bị đơn:** Ông **Lê Đăng B** – sinh ngày 07/05/1958; căn cước công dân số ***** do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/04/2021.

Nơi thường trú: Tổ F, phường G, quận L, thành phố Hà Nội. (nay là tổ F, phường V, thành phố Hà Nội).

Nơi ở: LK7- 19 khu đô thị H, tổ B, xã P, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 08 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về các vấn đề đã thoả thuận, thống nhất.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Nguyễn Thị N và ông Lê Đăng B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Ông bà không có con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: bà Nguyễn Thị N và ông Lê Đăng B không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí ly hôn sơ thẩm*: Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) mỗi người phải chịu $\frac{1}{2}$, tuy nhiên hai bên thoả thuận để bà Nguyễn Thị Ngọc C toàn bộ 150.000 đồng được trừ vào 300.000 đồng bà N đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0002850 ngày 01/8/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Bà N được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7- Hà Nội;
- Phòng THA dân sự khu vực 7- THA dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND thị trấn Đ (nay là xã Đ) (Đăng ký kết hôn số 102 ngày 15/8/2017);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thu Hà